

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 26/02/2024
của UBND tỉnh về phê duyệt Danh mục dự án đầu tư Chợ xã Phương Hải**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BKHĐT ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về quy định mẫu hồ sơ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BKHĐT ngày 15/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin và lựa chọn nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh về Phê duyệt Danh mục dự án đầu tư Chợ xã Phương Hải;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3462/SKHĐT-ĐTGS ngày 25/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung nội dung tại điểm b Khoản 9.2 Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục dự án đầu tư Chợ xã Phương Hải, cụ thể:

1. Nội dung quy định tại điểm b Khoản 9.2 Điều 1 Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“b) Kinh nghiệm thực hiện dự án tương tự:

b.1 Kinh nghiệm đầu tư, xây dựng công trình, dự án tương tự (đối với dự án có cấu phần xây dựng).

Số lượng dự án mà nhà đầu tư hoặc thành viên tham gia liên danh hoặc đối tác cùng thực hiện đã tham gia với vai trò là nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu hoặc nhà thầu:

- Số lượng dự án: Đạt.

+ 01 dự án loại 1.

+ Hoặc 02 dự án loại 2.

+ Hoặc 02 dự án loại 3.

- Loại 1: Dự án trong lĩnh vực xây dựng dân dụng (có thể một trong các dự án như Chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, trường học, trụ sở làm việc, bệnh viện, ...) mà nhà đầu tư tham gia với vai trò là nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu, đã hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn trong vòng 05-07 năm trở lại đây (từ năm 2017 đến năm 2023) và đáp ứng các điều kiện sau:

+ Có tổng mức đầu tư tối thiểu là 4,8 tỷ đồng trở lên (60% tổng mức đầu tư dự án đang xét).

+ Nhà đầu tư đã góp vốn chủ sở hữu với giá trị tối thiểu là 0,96 tỷ đồng (60% về vốn chủ sở hữu của dự án đang xét).

- Loại 2: Dự án trong lĩnh vực xây dựng dân dụng (có thể một trong các dự án như Chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, trường học, trụ sở làm việc, bệnh viện, ...) mà nhà đầu tư đã tham gia với vai trò là nhà thầu xây lắp, đã hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn trong vòng 03-05 năm (từ năm 2019 đến năm 2023) và đáp ứng đủ các điều kiện sau:

+ Có phạm vi công việc tương tự với phần công việc chính của dự án đang xét (lĩnh vực xây dựng dân dụng, có thể một trong các dự án như Chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, trường học, trụ sở làm việc, bệnh viện, ...)

+ Có giá trị tối thiểu là 4,0 tỷ đồng (50% giá trị công việc tương ứng của dự án đang xét).

- Loại 3: Dự án trong lĩnh vực xây dựng dân dụng (có thể một trong các dự án như Chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, trường học, trụ sở làm việc, bệnh viện, ...) mà đối tác đã tham gia với vai trò là nhà thầu xây lắp, đã hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn trong vòng 03-05 năm trở lại đây (từ năm 2019 đến năm 2023) và đáp ứng các điều kiện sau:

+ Có phạm vi công việc tương tự với phần công việc chính của dự án đang xét (lĩnh vực xây dựng dân dụng, có thể một trong các dự án như Chợ, Trung tâm siêu thị, thương mại, trường học, trụ sở làm việc, bệnh viện, ...)

+ Có giá trị tối thiểu là 4,0 tỷ đồng (50% giá trị công việc tương ứng của dự án đang xét).

b.2 Kinh nghiệm vận hành, kinh doanh công trình, dự án tương tự được xác định:

Số lượng dự án (trong đó gồm nội dung công việc vận hành, kinh doanh công trình, dự án) mà nhà đầu tư hoặc thành viên tham gia liên danh hoặc đối tác cùng thực hiện đã tham gia với vai trò là nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu hoặc nhà thầu:

Đáp ứng điều kiện loại 1, hoặc loại 2, hoặc loại 3: Đánh giá đạt.

- Loại 1: Dự án trong lĩnh vực chợ mà nhà đầu tư tham gia với vai trò là nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu, đã hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn 03-05 năm trở lại đây, trước năm có thời điểm đóng thầu và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

+ Có quy mô, công suất vận hành tối thiểu là 100 điểm kinh doanh của dự án đang xét.

+ Nhà đầu tư đã góp vốn chủ sở hữu với giá trị tối thiểu là 4,8 tỷ đồng trở lên (60% yêu cầu về vốn chủ sở hữu của dự án đang xét).

- Loại 2: Dự án, gói thầu, hợp đồng trong lĩnh vực chợ mà nhà đầu tư tham gia với vai trò là nhà thầu vận hành, kinh doanh công trình, dự án, đã hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn trong vòng 03-05 năm trở lại đây, trước năm có thời điểm đóng thầu có quy mô, công suất vận hành tối thiểu là 100 điểm kinh doanh của dự án đang xét.

- Loại 3 (chỉ áp dụng đối với dự án có cấu phần xây dựng): Dự án, gói thầu, hợp đồng trong lĩnh vực chợ mà đối tác tham gia là nhà thầu vận hành, kinh doanh, đã hoàn thành hoặc hoàn thành phần lớn trong vòng 03-05 năm trở lại đây, trước năm có thời điểm đóng thầu có quy mô, công suất vận hành tối thiểu là 100 điểm kinh doanh của dự án đang xét.”

2. Nội dung quy định tại điểm Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh được điều chỉnh như sau:

“1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tổ chức công bố Danh mục dự án, tổ chức đánh giá sơ bộ năng lực kinh nghiệm của các nhà đầu tư theo quy định tại Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ, Thông tư số 03/2024/TT-BKHĐT ngày 06/3/2024 và Thông tư số 10/2022/TT-BKHĐT ngày 15/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin và lựa chọn nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

- Báo cáo kết quả đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của Nhà đầu tư, số lượng Nhà đầu tư đạt yêu cầu và trình Chủ tịch UBND tỉnh việc tổ chức thực hiện dự án theo quy định.”

Điều 2. Các nội dung khác của Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên, không thay đổi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công Thương, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Ninh Hải và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, XD, TNMT, TC, CT;
- UBND huyện Ninh Hải;
- VPUB: LĐVP, KTTH;
- Lưu: VT. KTTH Nam

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Minh Hoàng